MỖI SỐ 0$03 — NGÀY THỨ BẢY 16 AOUT 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°2574

ANNONCES

Tarif des lettres sont remises à l'administration du journal etc. etc.

Propriétaire : P. A. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN VĂN-VĨNH
Administrateur en chef : PHẠM HUY LỤC
Rédacteur en chef : NGUYỄN V. VĨNH

Téléphone n° 156

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN VĂN HANOI

Un traité à forfait pour les contrats importants.

Nên lưu tâm đến cách viết quốc-ngữ

Mỗi nước có một thứ tiếng, thì mỗi nước có một thứ chữ, chữ là để ghi lấy cái tiếng nói ấy, nhưng ở nước nào cũng thế, không phải khắp cả mọi nơi cùng nói chung cả một tiếng và giọng nói y như nhau, nhiều tiếng nói riêng trong một xứ mà người xứ khác không hiểu được, những tiếng ấy thì tiếng Pháp gọi là tiếng patois, tiếng Tàu gọi là thổ âm, ở nước ta cũng nhiều tiếng như thế, đó tất phải có công du-lịch và có chí khảo cứu, thì mới hiểu được ít nhiều, còn có nhiều tiếng các nơi cũng cùng nói một tiếng mà hoặc là vì theo cái thói quen, hoặc là vì cái âm-hưởng riêng, mà giọng nói lại chạnh đi, làm cho người xứ khác không hiểu được. Những tiếng nói sai như thế, ở nước ta rất nhiều, bây xin kể ra một vài tiếng: Người Huế và người Quảng-trị, Quảng-bình thì không nói không nói vắn *nh*, mà dùng lẫn vần *gi* (cái nhà thì gọi là cái già, khiêm nhường thì nói là khiêm giường), người Nghệ-an và người Hà-tĩnh thì giọng nói nặng mà dấu ngã có khi thành ra dấu nặng (chỗ này thì nói là chộ này, cãi nhau thì nói là cại nhau), người Nam-kỳ thì tiếng hoàng thường gọi là huỳnh, tiếng quốc thường nói là quắc, người Bắc-kỳ (phần nhiều là người ở thành-phố Hà-nội) thì vẫn *ch* với vẫn *tr* biện không tinh, vẫn *s* với vẫn *x* dùng không đúng, trọn vẹn thì nói là chọn vẹn, xa xôi thì nói là sa sôi.

Nước ta xưa kia theo học chữ nho, phàm giấy má việc quan, tờ bồi đi lại, cho đến thơ văn sách vở, đều dùng chữ nho, còn tiếng mình thì cho là tiếng tục tiếng nôm, chỉ dùng trong khi nói chuyện, và biên chép những giấy má lặt nhặt không có quan hệ gì, một thứ tiếng mà chỉ dùng về công việc lầm thường như thế, hay hay dở cũng không ai chê khen, sai hay đúng cũng không ai bắt bẻ, vì thế người mình nói tiếng mình đã thành ra cái thói cẩu thả quen đi từ bao giờ. Bây giờ có chữ quốc-ngữ, thật là giản dị minh bạch, tùy tiếng chấp vần, tiếng nào rõ tiếng ấy, không có cái nạn mập-mờ dựa dậm như lối viết chữ nôm ta ngày trước. Nước ta mấy nghìn năm học nhờ viết mượn, bây giờ được chữ quốc-ngữ, học dã mau, đã dễ mà cách viết lại không sai; vậy người ta đều công nhận là chữ nước mình bây giờ cũng phải. Song cái địa-vị chữ quốc-ngữ ở trong nước mình cũng vẫn chưa lấy gì làm quan-trọng; từ ngày người mình bỏ học chữ Hán thì lại xoay học chữ Tây; những giấy má việc quan, tờ bồi đi lại cho đến thơ văn sách vở trước kia dùng chữ Hán thì bây giờ lại cợ-hồ toàn dùng chữ Tây; chữ quốc-ngữ vẫn không ai dụng công chuyên trị như trước, mà người mình đã quen cái tính cẩu thả, cứ theo tiếng nói mình mà viết, không chịu sửa sang cho đúng, thường có lắm chữ người Trung-kỳ viết mà người Nam-kỳ người Bắc-kỳ không hiểu, người Nam-kỳ viết mà người Trung-kỳ và người Bắc-kỳ không hiểu, lắm chữ người Bắc-kỳ viết mà người xứ khác không hiểu được cũng thế, cái tệ viết sai như thế kể không xiết kể, không những là dùng sai tiếng *chả* với tiếng *chẳng*, tiếng *với*, tiếng *mới* với tiếng *mấy*, là cái tệ phổ-thông của người vô ý thất sát mà thôi.

Trong sách chữ nho có câu: « Thư đồng văn », nghĩa là sách phải viết theo cùng một lối chữ, văn tự của một nước, phải có cách thức nhất định, thì mới mong được phổ-thông. Nếu cứ theo ý mình mà viết, không noi theo cái luật-phép chung, thì chữ mình viết ra chỉ hiểu được ở trong xứ mình, so với cái tệ chữ nôm của ta khi xưa cũng không xa mấy.

Bây giờ bộ Tự-điển Việt-Nam hiện đương khởi thảo, chắc sau này chữ quốc ngữ sẽ có ngày có chuẩn đích, qui tắc cho người mình theo, mà nước mình sẽ được thư đồng văn như lời người xưa đã nói. Trong khi bộ tự điển Việt-Nam chưa xuất hiện, chữ quốc-ngữ chưa có khuôn phép nhất định cho người ta noi theo, thì cách viết quốc-ngữ, ai nấy tưởng nên tự mình suy xét lấy: khi nói chuyện thì tùy cái âm hưởng tự nhiên của xứ mình, không cần phải uốn sửa, miễn sao cho người nghe hiểu được thì thôi, nhưng đến khi cầm bút viết, thì phải sửa sang cho đúng cách, đừng để cho người xứ khác đến nỗi hiểu lầm. Xin cứ nghĩ một câu rằng lời nói bay đi mà chữ viết còn mãi.

Ôi! Bây giờ là buổi chữ quốc-ngữ đã phổ-thông, nền quốc-văn đã bắt đầu xây tường dựng móng, không những là thơ văn sách vở làm bằng chữ quốc-ngữ đã nhiều, mà cả văn-tự văn-khế, cho đến thư trát vãng lai, rồi ra cũng nên dùng quốc-ngữ cả, nếu cách viết còn không nhất định, mỗi người viết một khác, mỗi nơi viết một khác, thì chắc có nhiều điều trở ngại ở trong xã-hội ta sau này và mong rằng chóng có bộ Việt-Nam tự-điển làm chuẩn tắc cho ta theo và người mình viết chữ cũng đừng theo cái lối cẩu-thả như trước nữa.

H. T. B.

LỜI MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy của hạt gửi ống nào mua thì gửi tiền cho; bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ tiền hoặc mồng một không cứ ngày nào.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 13 Août 1924

Tại cuộc hội-nghị Londres

Tin Londres — Các phái-bộ đã ưng-chuẩn các tờ trình của các nhà giám-định, chỉ trừ có mấy khoản các phái-bộ không hợp ý nhau, là chưa ưng-chuẩn mà thôi.

Các quan Pháp Bỉ định rằng một năm sau khi nộp số tiền về năm thứ nhất, mới rút quân ở hạt sông Rhur về.

Các phái-viên Pháp Bỉ và Đức xét các việc quan-hệ riêng về ba nước ấy.

Ngạch tư-pháp

M. Boute', lục-sự tại tòa án bị-thẩm Hanoi đổi đi Limoges, M Aubanet ở Tunis thay cho M Boute.

Paris, ngày 14 Août 1924

Thủy tai ở Trung-hoa

Tin Thượng-hải. — *Nhiều tỉnh bị thủy tai dữ dội, 50.000 người chết đuối. Hàng mấy triệu người mất nhà cửa của ăn.*

Tại cuộc hội nghị Londres

Tin Londres. — M. Marx nói tự quyền không có thể trao cái khoản định hạn một năm sau khi ký bản ấn văn giải tán cuộc hội-nghị này, Pháp Bỉ mới rút quân ở hạt sông Rhur về. M. Luther sẽ về Berlin hỏi ý-kiến bản chánh-phủ.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 14 Août 1924

Tại cuộc hội-nghị Londres

Buổi chiều hôm thứ tư, các đại-biểu nước Đức hội nghị với nhau, về việc rút quân ở hạt sông Rhur về. Quan Herriot có giải bày cái ý-kiến của nước Pháp. Ngài có nhắc lại rằng trong khi điều-đình công việc, nước Pháp vẫn giữ cái tôn chỉ hiếu-hòa, để mong đem lòng tin cậy lẫn nhau mà lập lại cuộc hòa bình. Ngài nói lần nhất là trong một năm nữa, thì quân đóng ở hạt sông Rhur sẽ rút về. Sau này các quan Pháp-lí sẽ xét xem có nên rút về trước hạn ấy, thì các quan sẽ quyết nghị. Các phái-viên Đức bàn về việc ấy, viên thủ tướng Marx nói ông không thể quả quyết được, ông còn phải hỏi ý quan Giám quốc Eber., cùng các viên thượng-thư trong lòa nội-các nước Đức.

Sáng hôm thứ năm, sáu viên chánh phái-bộ Đồng-minh hội-nghị với nhau, quan Herriot có thuật lại việc hội-nghị ngày hôm trước. Các viên chánh phái bộ Đồng-minh đều công nhận rằng nước Pháp thật là theo một cái thái độ hiếu-hòa. Sau các viên chánh phái bộ Đồng-minh lại hội-nghị với các đại-biểu nước Đức, thì các viên đại-biểu còn xin nghỉ chưa trả lời ra làm sao.

Các đại-biểu Pháp Đức vẫn điều-đình về việc lập một bản giao ước thương-mại.

Tại phần Maroc của Tây-ban-nha

Chánh-phủ Tây-ban-nha lại cáo cho các báo rằng quân khởi nghịch đóng ở các quả núi trông thấy các đồn Fartan và Hon đều đánh hai đồn ấy; Chánh-phủ đã cử bốn đội viện-binh đến Maroc. Chánh-phủ đương tìm phương kế trừ phần việc khởi nghịch ấy đi.

Nghị viện nước Pháp

Cuộc hội nghị Londres xong công việc, thì nghị-viện nước Pháp sẽ họp

Hài-cốt ông Jaurès

Vào khoảng các trường học khai trường thì sẽ làm lễ đem hài-cốt ông Jaurès vào Chư hiền lăng.

Người làm tàu bể đình công ở Havre

Người làm tàu bể ở Havre vẫn đình công. Có xảy ra nhiều việc rắc rối. Ông hội-viên thành-phố tên là Montegue phải hạ đình công đánh bị thương.

Đỗ cây nước ở Réunion

Tin Saint Denis. — Ngày 20 juillet, ngày 2 và ngày 4 août đổ cây nước dữ dội. 85 tổn-hại kha nhiều.

Việc khởi loạn ở Brésil

Trong việc khởi loạn ở Sao Paulo mới rồi, 110 người bị hại.

NƯỚC ANH KHÔNG BẰNG LÒNG ĐÀO CON ĐƯỜNG NGẦM Ở DƯỚI BỂ MANCHE

Mới đây quan thủ-tướng nước Anh là M. Mac Donald đã hỏi ý-kiến hội-đồng « Quốc-phòng » về cái nghị đào con đường ngầm ở dưới bể Manche.

Các quan có chân trong hội-đồng Quốc-phòng là quan Đông-trưởng bộ tham mưu, quan thượng-thư bộ hải-quân là thủy-sư đề-đốc Beatty, quan thượng-thư bộ hàng-không là Sir H. Trenchard cùng các nhà chuyên môn khác nữa. Bàn đó ba quan nguyên thủ-tướng là MM. Asquith, Lloyd George, Baldwin cũng đến dự hội-đồng.

Hội-đồng bàn bạc hồi lâu, rồi quyết định bài xích cái nghị đào con đường ngầm dưới bể Manche cho rằng nếu đào con đường ngầm ấy thì nguy-hiểm cho sự dụng binh và việc quốc-phòng của nước Anh sau này nhiều lắm.

ĐẺ SINH TƯ

Mới đây một người đàn bà nước Pháp là Mme Monnier ở Rambouillet đẻ sinh tư bốn đứa con gái, mà đứa nào cũng bụ bẫm khỏe mạnh cả. Hàn-lâm-viện nước Pháp trích một số tiền 10.000 quan là tiền giải thưởng của một nhà từ thiện để cấp cho người đàn-bà ấy.

Mme Monnier trước đây đã được ba người con rồi, nay lại đẻ một lần được bốn đứa con nữa thế là 4 bận đẻ mà được 7 con, chẳng hay sau này bà còn đẻ mỗi lứa mấy con nữa?

CÂU CHUYỆN MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ HOA-KỲ BỊ ÁN XỬ TỬ

Một người đàn-bà Hoa-kỳ tên là Annie Auzzi, bị án xử tử về tội sát nhân phải giam ở nhà giam Sing-sing (New York). Mấy bữa trước khi bị xử tử, người ấy kêu đau bụng dữ dội. Thầy thuốc khám bệnh, xét ra người ấy đau cuống ruột già, phải mổ mới chữa được. Thầy thế có người nói: Mấy hôm nữa người ấy sẽ phải xử tử, thì còn mổ cắt làm gì đề cao nó lồn công vô ích. Câu nói ấy cũng có lẽ, nhưng không sao t eo được. Vì trong luật Hoa-kỳ có nói trước khi bắt một tội nhân c jo tội, phải xét cho đích xác rằng người ấy khỏe mạnh mới được. Vì vậy ông làng đã mổ Annie Auzzy để chữa bệnh đau ruột, hiện nay bệnh nhân đã ăn giả bữa, nay mai khoẻ mạn như thường, sẽ đem đặt lên máy điện để xử tử!

MỘT NGƯỜI TỪ MẪU

Một người đàn bà nước Pháp tên là Mme Blanchard 32 tuổi, được 3 người con, một hôm gội đầu bằng dầu xăng rồi ngồi bên lò sưởi cho khô tóc, chẳng may lửa bén vào, trên đầu cháy lên ngùn ngụt. Thế mà bà bấm bụng chịu đau, cố chạy vào trong giường, bế được đứa con bé đem đặt ra ngoài sân, vì bà biết rằng lửa đã bốc lên thì cái nhà kia cũng không khỏi cháy vậy. Cứu được con xong thì mẹ chết, cảm đâm thay mà oan nghiệt thay!

ĐÀN BÀ ẤN-ĐỘ VỚI NGHỀ LÀM THUỐC

Đàn bà con gái ở Ấn-độ được là 165 triệu người, mà được 150 người làm nghề thầy thuốc.

Đàn bà con gái Ấn-độ có cái tục nam nữ cách biệt, những khi đau ốm nặng nề đến đâu mặc lòng, nhiều người đành chịu chết chứ không để cho ông lang động đến thân thể. Vì vậy từ năm 1914 một bà lang Hoa-kỳ, tên là Sendber ra công cổ động cho đàn bà Ấn-độ học nghề làm thuốc. Đến năm 1918 Mme Sendber lập một trường thuốc, dạy dàn bà con gái Ấn-độ học. Năm ấy có 38 người học-trò. Đến năm sau có 80 người, hiện nay có 173 người. Trước kia ông đốc học ở trường thuốc ở Madras có nói đàn bà Ấn-độ không đủ trí khôn mà học lấy đỗ nghề làm thuốc được. Lời nói ấy thực lầm. Nay xét ra trong một trăm người con gái đi học, thì đỗ tới 93 người, mà trong một trăm người con trai đi học, chỉ đỗ được có 20 người mà thôi. Mới đây một cô lang Ấn-độ lại được thưởng kim bội-tinh về khoa giải phẫu trong tỉnh Madras.

VĂN UYỂN

Bỡn nguyệt

Sao chị trông tôi chị chỉ cười?
Này này tôi hỏi chị Hằng ơi!
Xuân xanh nay đã chừng bao tuổi,
Lơ lửng làng trò đứng đợi ai?

Lơ lửng lưng trời đứng đợi ai,
Hay là định đợi cái thằng tôi?
Ừ rồi tớ sẽ lên trên chị,
Xem chị buồn vui kiểm chút lời.

Xem chị buồn vui kiểm chút lời,
Nỗi đòng bọ Nguyễn để ngông chơi,
Nếu mà không được như lời ước,
Thì quyết chơi thơ suốt cả đời.

Minh-Phượng.

Cảm hạ

Vườn xen là bẽ cánh hoa tàn,
Ngán nỗi xuân về, hạ đã sang!
Khói dạ cỏ hương hồn quốc gọi,
Đau lòng lữ-thứ giọng ve than!
Hắt hiu quỳnh trướng tơ tình rối,
Phẳng-phất song hòe, giấc mộng tan.
Non nước xa trông lầm cát bụi,
Lửa lòng nuất chảy buồng gan!

Hoa-mộc, Hà mai-Anh.

Nợ tình

Còn có hay chi kiếp má đào,
Nợ tình khôn biết gỡ làm sao.
Rắp toan trang trải cho xong quách.
Lại cứ đa-mang mắc míu vào.

Mỹ-nhân đối-kính

TẬP KIỀU

Rõ ràng thực lửa đối ta.
B ết đâu rõ nữa chẳng là chiêm bao.
Hoặc là trong có làm sao?
Hỏi thăm di-trú nơi nào? Trở đường.
Thâm-nghiêm kín cổng cao tường.
Giá này bẫy đã đủ n à vàng cũng nên.
Hạt mưa xa ngỡ phận hèn,
Bẻ trần chìm nổi huyền quyền lạ đời.
Anh-hoa phát tiết ra ngoài,
Phong-tư tài-mạo tốt vời vào trong.
Nghìn vàng thân ấy dễ hòng,
Biết người biết một biết lòng làm sao.
Ai đem duyên chị buộc vào?
Càng treo giá ngọc càng cao phẩm.
Còn non còn nước còn đời, [người
Tử sinh cũng giữ lấy lời tử sinh.
Bụi nào cho đục được mình.
Cho hay cũng giống hữu tình. Đố ai?
Thêm hoa khách với gió hài.

Tiễn biệt

Tiễn đưa một cô ca quan-họ,
Ai tri-âm đó mặn mà với ai.
Bây giờ kẻ ngược người xuôi,
Đành lòng thôi cũng sẽ ngươi ngươi [dần.

Quan-nhân, Ng.-hữu-Tiến

Tự do diễn đàn

Nên có báo riêng cho trẻ con đọc

Trẻ con tinh hay thày máy, thấy cái gì là cũng muốn biết, thấy cái gì mới cũng muốn xem, lại nhờ được chữ quốc ngữ giản dị, trẻ con độ chín, mười tuổi trở lên, trí khôn đã hơi hiểu được, thì đã có cái thích đọc báo và đọc tiểu-thuyết rồi. Thường thấy có lắm cậu học-trò trẻ tinh ham đọc báo lạ lắng, khi ở nhà trường về được chút thì giờ rảnh, thì tay đã cầm lấy tờ báo, mà ra vẻ vui sướng làm mà, lại có phần hơn một thứ quà ngon, hay là một thứ đồ chơi đẹp. Trẻ con mà thích đọc báo như thế, tưởng cũng là một việc có ảnh-hưởng đến đường giáo-dục, mà các nhà có con cái và những người có trách-nhiệm giáo-dục nên lưu ý đến.

Báo là một thứ lợ-khí để mở mang trí-tức và truyền-bá tư tưởng cho quốc-dân, đối với người lớn đã đành rằng như thế, những trẻ con tuổi khôn còn chưa có, mong dạ còn thật ra, thấy chuyện gì cũng cho là hay, nghe câu gì cũng cho là thật, mà những bài luận-thuyết ở trên báo-chương của người lớn mình thường đọc, nhiều bài ý-tứ cao-xa, sức trẻ con chưa hiểu được.

Ở các nước bên Âu-Mỹ, người ta đã suy xét hẳn thấu cái lẽ ấy, muốn lợi-dụng cái tính ham đọc báo của trẻ con ta ư? Tưởng cũng nên như chước cái ý hay của các nước bên Âu-Mỹ mà tìm cách lợi-dụng để sửa-sang tính nết, mở mang trí-thức cho trẻ con ta ư? Tưởng cũng nên như sách, phải có một thứ báo riêng cho trẻ con đọc: luận-thuyết thì phải chọn cái đầu bài thiết đáng với trẻ con, bài làm cho giản dị, lời lẽ cho rõ ràng, cho vừa sức trẻ con hiểu được; thời sự tại đăng những việc tân-kỳ trong thế-giới và trong nước mình, mà không hại đến phong-hóa, bư đến tâm thuật, vì trẻ con trí não còn non nớt, chưa nên cho biết những chuyện gian giảo đổi trá của loài người; còn đến mục tiểu-thuyết, lại là một mục trẻ con rất ham đọc, ta lại càng nên cẩn thận, hoặc là soạn ra những chuyện lối học hành, cách ăn ở, đối với thầy, đối với bạn, đối với cha mẹ, đối với anh em, rồi lại khải phát dần dần cái lòng bác ái đối với đồng-bào, bụng nhiệt-thành đối với tổ quốc, lời lẽ cho hay, kết cấu cho khéo, để làm thêm cái lòng ham vui của trẻ con, thì trước con mắt các cậu các cô vẫn thường như che một tấm gương sáng; hoặc là dịch tiểu thuyết Tây hay tiểu-thuyết Tàu, thì cũng phải lựa lấy những chuyện hay, mà cốt không sai cái mục đích ấy.

Ấy cái việc làm báo riêng cho trẻ con, cứ theo cái thiển-kiến của tôi, thì mấy điều đại-cương tưởng nên như thế, còn đến những cái chi-tiết tế-mục, thì nên tùy người chấm chước, cốt cho thích hợp với cái trình-độ của trẻ con, để giúp đỡ vài phần vào đường giáo-dục.

Người nhiệt thành về việc giáo-dục trẻ con, đã từng vì sách của trẻ con, cũng như một thứ quà ngon, và một thứ đồ chơi đẹp, tất phải làm riêng, không thể chung với người lớn được, thế thì báo của trẻ con, cũng là một thứ quà ngon và một thứ đồ chơi đẹp, trẻ con cũng rất lấy làm ham, ta há lại chẳng nên thu-liệp xếp đặt, để đãi con em ta một thứ quà riêng và một thứ đồ chơi riêng để làm một

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

vị thuốc đúc hồn bổ não cho con em ta từ buổi tuổi còn non, người còn bé hay sao?

Rèn đúc đạo-đức và mở mang tri-thức cho trẻ con, nhờ về giáo-dục ở nhà trường một nửa, mà nhờ về giáo-dục ở gia-đình cũng một nửa, mà giáo-dục ở gia-đình thì phần nhiều ở sự huấn-đào tiêm nhiễm, sách với báo của trẻ con, chẳng phải là một việc huấn đào tiêm-nhiễm rất có hiệu nghiệm ư? Trẻ con đã sẵn có tính ham vui, lại sẵn có tính hay bắt chước, nếu có một thứ báo riêng, mà thể-thức lại đứng đắn hoàn bị như đã kể ở trên kia, chuyện hay hàng ngày được đọc, lời hay hàng ngày được nghe, từ đường ăn nết ở, tự mình cũng sửa đổi được dần dần, noi theo trong khuôn phép mà tự mình không biết. Đức-dục và trí-dục bắt đầu từ đó, gây được nhiều người nhân-phẩm hoàn-toàn, đủ tư-cách để gánh vác công việc trong xã-hội, mà mưu đường tiến-hóa cho nước nhà mai sau, đó cũng là một cái trách-nhiệm của nhà giáo-dục, tưởng cũng nên lưu tâm đến mà trù-liệu đi. X.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Kiếp-hoa

La rose

Quand le matin tu vois briller la rose,
Songe qu'au soir elle n'est plus.
Un seul moment de la beauté dispose;
On est toujours belle avec les vertus.

Mme Serrier

Cánh hoa hồng

Còn gì là cái dung nhan,
Hoa kia sớm nở tối tàn thương ôi
Ngẫm xem muôn sự ở đời
Con người đức-hạnh là người nên khen.

Chiều mùa thu ở nơi sơn-lâm cùng-tịch, lạnh-lẽo mà im lặng như tờ, một giải Lô-giang, nước tuy vẫn rì-rách chảy mà mặt nước vẫn phẳng như gương. Bốn bề núi non, sương bao mờ mịt, bóng hằng-nga cũng dần dần ló mặt non Đông, đem cái ánh sáng tờ mờ mà gieo xuống làn nước bạc....

... Kìa! đằng xa hình như có vật gì đang trôi! .. lắng tai nghe kỹ thì thấy có động nước lộp bộp.... mỗi lúc một gần, mắt nhìn rõ, thì ra một người đàn bà đương bơi chiếc thuyền nan vậy....

Bóng trăng dần dần tỏ rõ, nhìn kỹ thì thấy ở mũi thuyền lại có một cậu bé con ngồi, đang cầm cái mảnh nứa ngoáy xuống nước, thình linh nói rằng:

— « Chị Loan ơi, chị Loan! Hôm nay cá bán được ít, về nhà chắc thầy u lại không được vui, chị nhỉ? »

Cô thiếu-nữ nghe em hỏi, thở dài một tiếng rồi cất cái giọng như khóc như than mà rằng:

— « Vẫn biết vậy, song làm thế nào được!...

Cô nói xong, thì hai chị em đều lặng tiếng, trong khoảng đêm trường tịch-mịch, ngoài cái tiếng chèo vỗ nước mỗi lúc một xa, tịnh không còn có tiếng gì khác nữa.

Thuyền bơi một thôi nữa thì đến một cái bè, lâu ngày đã mục nát.

Thấy bên ngoài có tiếng động, trong bè cất tiếng hỏi:

— « Loan, con đã về đó ư? Thế nào, hàng họ có chạy không con! »

Cô thiếu-nữ gượng đáp: thưa thầy đẻ, cũng bán được ít nhiều.

Cửa mở, hai chị em cô thiếu-nữ buộc thuyền xong đều vào trong bè, để lại bên ngoài cái tiếng nước đưa họa với tiếng trùng kêu.

* * *

Cô Loan cô Loan, ta gặp cô Loan trong khi đêm tăm tối nên không trông rõ mặt người.

Cô Loan tuy người đã hơi quá chiều xuân, song vẫn có vẻ phong-vận. Cái nhan-sắc tuyệt vời của cô tuy nọ bây còn phảng phất được một vài, khiến cho ta trông thấy phải lấy làm lạ lùng rằng sao ở trong chỗ nâu sồng cục kịch lại có được con người thanh lịch như thế.

Nguyên cô Loan trước là một vị tiểu-thư, dòng dõi trâm-anh, con nhà thi-lễ, song chỉ vì ông xanh khéo cơ-cầu độc-địa khiến cho cô sắc tài như thế mà chịu long đong thế này.

Đã đày vào kiếp hồng-nhan,
Làm cho cho hại cho tàn cho cân.

Cái lịch-sử của cô thực là một khúc đoạn trường ai oán khiến người nghe thấy dù gan sắt đá cũng phải thương tâm.

Nguyên trước ở tỉnh T. có một vị tổng-đốc đại-thần, ngài họ .. tên .., tính người rất hiền lành phúc hậu, sau sinh được một công-tử tên là Thường-sinh và một tiểu-thư tức là cô Loan vậy.

Trong tỉnh hồi bấy giờ có một người học trò họ N. học hành giỏi, đã nổi tiếng là một tay tài tử trong một vùng ấy. Quan lớn thân sinh ra cô Loan lấy làm yêu tài, và nhìn cô cũng đã đến tuần cài trâm nên ngài định cho trai tài gái sắc được cùng nhau xây duyên đẹp phận.

Nhưng than ôi, trắng già độc địa, cái chủ ý của ngài chưa kịp đem thi-hành thì ngài đã vội nhẹ gót xe loan mà về nơi cực lạc.

Bây giờ công-tử Thường-sinh được thừa hưởng một cái sản nghiệp to của cha để lại, trong tay sẵn có đồng tiền, lại thêm bạn bè xui dục, đâm ra chơi bời cờ bạc, dần dần mỗi ngày một khánh kiệt, đâm ra liều lĩnh, ép gả em cho một gã làng chơi.

Cô Loan được tin ấy, khác nào như sét đánh ngang tai, trong lòng chua xót, phần giận anh quá ham mê chơi bời điếm nhục đến gia-thanh, phần thì thương thân tủi phận từ thủa cha sinh mẹ dưỡng, nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa, mà cô thì cũng quyết ông đóng cửa cài then để đợi người cát sĩ. Ngờ đâu cơ sự biến thiên, ngao ngán nhẽ hồng nhan bạc-mệnh, mà trách ai nỡ đem hạt ngọc cho ngâu nó vậy. Những lúc đêm khuya canh vắng, cô ngồi cô nghĩ mà ruột gan cô đau như cắt vậy.

Một mình lưỡng lự canh chầy,
Ai ôi thấu nỗi nước này cho chưa.
Phòng không lặng ngắt như tờ,
Chúa xuân sao khéo ỡm ờ với hoa.

Than ôi, một người tài sắc như cô mà gặp phải cái cảnh ngộ ấy thì thực đáng thương lắm vậy.

* * *

Ngày lại tháng qua, thấm thoắt mà hôn kỳ đã đến, giá như người khác thì cái ngày ấy vui vẻ biết chừng nào, song đối với cô thì chẳng khác nào như ngày tháng càng mau bao nhiêu thì cái tử-kỳ của mình càng chóng bấy nhiêu vậy.

Trong lòng cô bấy giờ man mác như muôn ngọn sóng dồn, phần thì giận duyên tủi phận, phần thì thương cha thương mẹ, phần thì ái ngại cho Nguyễn-sinh cũng vì gặp cảnh nghèo mà phiêu dạt đi nơi khác. Cô nghĩ rằng: làm thân người con gái mà một lời cha mẹ đã hứa gả cho ai thì tức là mình đã thuộc về người ấy, trăm năm sống thác, một tấc khôn rời, huống nếu mà nó lỡ rồi lại ăn lời thì mặt nào xuống cửu tuyền tái gặp nhau. Nay anh cô không xét chút tình cho cô như thế mà nỡ đem lòng ép uổng thì cô chỉ còn một hạc cho khỏi phụ lòng người tình chung mà thôi.

Cô nghĩ xong, bèn lấy bút giấy đề một bài thơ tả tâm sự mình:

Duyên phận vì đâu khéo dở dang
Nghĩ càng như gợi mảnh sầu trường.
Ông xanh độc địa làm chi tá,
Lá lớn không tha khách má hường!

* * *

Một mảnh giăng tà, ngàn trùng sóng biếc, giun sầu ri rỉ, vạc réo từng không; cái cảnh thu lạnh lẽo thay mà buồn thay.

Ơ này lạ, tiếng ai như oán như sầu! Ấy là ma hay là quỉ, đêm đến hiện hồn mà khóc than chi đó?...

Tiếng khóc mỗi lúc một thêm ai oán, lẳng lặng mà nghe... về phía bờ sông.

Than ôi! tiếng khóc đó tiếng ai? Có phải là tiếng con người bạc mệnh kia không?!!...

Tiếng khóc đang nỉ-non, bỗng thấy im lặng, rồi tiếp đến tiếng nước động ầm ầm, sóng tan nghìn mảnh vỗ vào hai bên bờ đất, nghe rất lạnh lùng bí mật... tiếng nước im, tăm sóng lặng, mặt nước lại phẳng như tờ... Ôi thôi! con gì là mảnh hồng nhan?... Làn nước Lô-giang trong vắt kia từ nay đã là mồ liệt-nữ vậy!..

* * *

Nhưng số còn nặng nợ má đào người dù muốn thác giời nào đã cho. Cô Loan từ khi reo mình xuống sông thì thề cứ chập chờn mặt nước. Không bao lâu dạt vào cạnh bè của hai vợ chồng lão câu cá. Lão thấy động, soi xem thấy thế, vội-vàng vớt lên, ra sức chạy chữa hồi lâu mới tỉnh. Ông bà xiết bao mừng rỡ, hỏi chuyện trước sau, Cô cứ thực kể hết đầu đuôi và xin làm nghĩa nữ. Ông bà cũng thuận, thế là từ đấy cô thành ra con một nhà thuyền chài......

Bẩy nổi ba chìm, chiếc thân bồ liễu, dở hay hay dở hỏi tại giời già, cho hay:

Bãi phong-trần phải phong-trần
Cho thanh cao mới được phần thanh [cao.

Tuyên-quang, H.S. Ng-lan-Khai

T. B. LÀ CÁI GÌ?

Là một hiệu nước-chanh của ta làm mà tinh khiết, mà ngon lành hơn hết cả các thứ nước-chanh khác.

Bây giờ các hàng rượu Tây lớn dùng hiệu nước-chanh này nhiều lắm.

Tuy nước-chanh này làm bằng hơi nước, mà giá bán cũng bằng các thứ nước-chanh khác mà thôi.

Mua buôn và mua uống từ một tá trở lên, xin lại hỏi ở Hữu-giám, 125 Route de Sinh-từ, (cái nhà tây đương làm giở, ngay chỗ cửa Giám).

Dùng toàn chai quả bần, nút sắt đóng bằng máy.

Đem đến tận nhà cũng được.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 30 độ
15 giờ 31 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Chủ nhật, 17 Août 1924
10e D. ap. Pentecôte

Âm-lịch

17 tháng bẩy năm Giáp-tí
Ngày Mậu thìn
Hành Mộc, Sao Hư, Trực Thành.
KY: An-sàng, Thu-điền, Khốc-khấp.
NGHI: Tế tự, Kỳ-phúc, Tu tạo, Tài-y, Lập-khoán, Nạp tài, Cầu-tự, Khai-thị, Giao-dịch, Thượng-lương, Thượng-biểu, Hội-hữu, Động-thổ, Tiến-nhân, Giải-trừ.

Ngày kia:

Dương-lịch

Thứ hai, 18 Août 1924
S. Hélène

Âm-lịch

18 tháng bẩy năm Giáp-tí
Ngày Kỷ-tị
Hành Mộc, Sao Nguy, Trực Thu
KY: Phá-khoán, Xuất-hành, Hành-tang, Phóng-trái
NGHI: Tế tự, Giá-thú, Kỳ phúc, Tu-tạo, Thượng-quan, Nạp-thái, Cầu tự, Tiến-nhân, Vấn-danh, Trị bệnh, Tài-y.

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ.		10$30
—	nhì —	9 90
—	ba	9 50
Thóc		6 10
Bắp ngô	—	5 50

Giá bạc. Kể từ ngày 15 Août 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 0 $ 88

Kỷ-niệm cụ Nguyễn-Du — Ngày mồng mười tháng tám là húy nhật cụ Nguyễn-Du. Ban văn-chương của hội Khai trí tiến đức đương dự bị để đến ngày ấy đặt lễ kỷ-niệm cụ. Khi nào chương-trình ấn-định xong, bản quán sẽ đăng báo.

Vong nhân xá tội. Cái tết vong nhân xá tội năm nay trúng ngay vào ngày lễ *Assomption* các người tùng sự các công sở đều được nghỉ, nên nghe chừng nhà nào nhà ấy trong thành-phố ta cũng làm tết to cả. Hàng gà, hàng vịt, cùng các hàng vật-thực tự mấy hôm gần tết đều thấy tăng giá khác thường, lại nhất là hàng vàng hàng mã thì cái số tiêu-thụ quanh năm để không sao sánh kịp với cái dịp tết vong nhân xá tội này mà cái số thu nhập của các cửa hàng ấy cũng nhờ dịp tết này mà thăng lên những con số khá to.

Từ hồi 7 giờ chiều hôm qua, đi suốt các phố người mình ở trong thành-phố Hà-nội ta, chẳng phố nào là không thấy ở ngoài hiên các nhà hàng phố cứ từng đống vàng mã to tướng đốt cháy đùng đùng, khói lên nghi ngút, các đống vàng mã ấy làm cho cái khí giời bức bối hôm qua càng thêm nóng hấp, khách đi chơi mát thật thêm bực cả mình, mà đối với cái cảnh từng đống của mua mất tiền đem đốt ra tro kia, người biết tiếc của ai cũng phải nóng cả ruột.

Cuộc thi ô-tô trên Tam-đảo

Cái cuộc vui nhất trong ngày nghỉ lễ *Assomption* ở trên Tam-đảo là cuộc thi xe ô-tô. Cuộc thi ô-tô này rộn rực từ mấy tháng trước, các nhà có ô-tô dự thi sắm-sửa tập-tành cũng đã tốn công-phu, tới 2 giờ 25 chiều hôm qua 15 août thì mới thật bắt đầu khởi cuộc. Thiên-hạ nô nức nhau đi xem cực đông, nhất là nhân gặp ngày nghỉ lễ, người quí quốc lên nghỉ mát trên Tam đảo nhiều, làm cho cái cuộc thi mới có lần này là một đó thật được mọi bề hoàn hảo.

Cả thảy có 20 xe ô-tô ứng thí vừa của người Tây, người Nam; nhưng sau vì 2 xe bị hỏng, nên chỉ còn có 18 xe thi thôi. Đường chạy của các xe thi theo đúng như trong chương-trình đã đăng trong báo trước, nghĩa là bắt đầu chạy đi từ chỗ Cầu Linh (Pont des Linh) cho đến Tam-đảo, rồi lại từ Tam-đảo trở về Cầu-linh. Trong khi xe chạy, các chủ có xe thi ai nấy đều săm săm bắc ống nói vào tai, để chực nghe tin tức thắng phụ của xe mình thế nào, có mấy nhà chớp bóng ở Hanoi cũng dụng công đem máy lên đấy để chụp lấy phim ảnh. Người xem trông cái xe vùn vụt chạy mà choáng cả mắt, mãi đến quá 6 giờ thì cuộc thi mới hoàn thành. Các nhà được trúng tuyển đến 6 giờ chiều thứ hai 18 Août này sẽ đến lĩnh phần thưởng tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý Hanoi. Trong số báo sau bản báo sẽ đăng danh sách các nhà trúng tuyển về cuộc thi này.

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE

Pharmacie Montès

54, RUE PAUL-BERT, HANOI

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN

(Capsules huile de foie de morue)

Mỗi ngày uống bốn viên, sáng 2 viên, chiều 2 viên, trước khi ăn cơm.

Giá mỗi lọ: 0$90

油肝飲員

早飲弍員朝飲弍員前飲沺徙食邊

Cái cướp mảnh ở trên xe lửa. — Chuyến xe lửa cuối cùng ở Hanoi xuống Nam-định tối hôm thứ năm 14 août mới rồi vừa xẩy ra một việc cướp mảnh, nhân thuật ra đây, để bà con ta nên cẩn thận mà giữ gìn.

Nhân chuyến xe lửa hôm ấy tuy không lấy gì làm đông, nhưng lác đác mỗi toa cũng được vài ba chục người ngồi lẻ tẻ; lúc bấy giờ vào hồi tám giờ rưỡi tối mà xe cũng gần tới ga Bình-lục, nên chi cũng nhiều người ngả lưng nằm ngủ. Chẳng may cho một bác nhà quê kia, người nom cũ kỹ, ăn mặc nâu sồng, có 3 quan tiền chinh ước độ hơn 6$00 để trong tay nải cứ giở ra bỏ vào đếm mãi, nào có ngờ đâu tên bợm ngồi cạnh đã để ý từng ly từng tý, nhưng vì đông người nên không dám giở thủ đoạn ra, đến khi thấy bác nhà quê nọ vào buồng nước « W.C. » thì bợm ta theo vào luôn, rồi chặn lấy cửa giơ dao ra bảo hễ kêu thì đâm chết, thế là bợm cứ tự do soát mình mẩy không có gì bèn nhấc lấy 3 quan tiền chinh, mở cửa ra nhẩy phăng xuống ria đường sắt, đến khi bác nhà quê chạy theo ra kêu: « ối thầy ký ôi! » thì người chung quanh lại cứ tưởng họ đánh nhau, và tên bợm đã nhẩy xuống rồi nên các toa đổ đến cứu thì đã không kịp; lại nhân lúc bấy giờ cơn mưa vừa ập đến, sấm chớp ầm lẫn với tiếng máy kêu sình sịch, nên không ai nghe tiếng gì cả.

Thế ra những quân gian phi bất cứ chỗ nào chúng cũng lẩn quất bên mình để từa cơ bóc lột, ghê thay.

Tuyển học-sinh vào trường Nam Sư-phạm và các lớp Trợ-giáo. — Bản báo tiếp được mấy bức thư của mấy cậu học-sinh ở Ninh-bình và các nơi khác khẩn khoản hỏi các thể-lệ về việc thi vào trường sư-phạm với lớp trợ-giáo.

Về việc này, ngay từ số báo ngày 30 juillet trước, bản báo đã nói kỹ-càng, vậy nay nhắc lại cho các cậu rõ như sau này:

Đến ngày 9 Septembre 1924, hồi 7 giờ 30 sáng tại trường Nam Sư-phạm Hanoi sẽ mở kỳ thi tuyển học-sinh vào năm thứ nhất. Số học-trò lấy vào trường định là 40 người.

Niên-hạn tính đến ngày 30 décembre 1924 không được quá 18 tuổi.

Đơn xin phải gửi đến quan Đốc trường Nam Sư-phạm (École Normale d'Instituteurs) trước ngày 1er Septembre theo như các thể lệ đã nói ở điều 189 bộ Luật-học và do nghị-định ngày 8 octobre 1922 đã sửa đổi lại.

* * *

Đến ngày 15 Septembre hồi 7 giờ 30 sáng, tại trường Nam Sư-phạm Hanoi sẽ mở một kỳ thi tuyển học-trò vào các lớp Sư-phạm để dạy làm trợ-giáo bậc sơ-đẳng Pháp-Việt.

Số học-sinh lấy vào nhiều nhất định là 120 người.

Tính đến ngày 21 Décembre 1924 các thí-sinh phải ít nhất là số 16 tuổi và nhiều nhất là 20 tuổi.

Các học-trò, suốt trong kỳ-hạn theo tại nhà trường sẽ được lĩnh một khoản học bổng là 6 đồng một tháng.

Đơn xin ứng-thí phải viết giấy tín-chỉ và chính tay các thí-sinh phải ký lấy.

Đơn ấy sẽ gửi đến quan đốc-học trường nam Sư-phạm (Directeur de l'École Normale D'Instituteurs) trước ngày 1er Septembre 1924 và đính theo các giấy sau này:

1· Một tờ giấy khai-sinh;

2· Một tờ của quan cai-trị trong hạt nhận là con nhà lương-thiện;

3· Cái bằng Sơ-học của mình hay là bằng chưa được lĩnh thì gửi một tờ giấy của quan Thủ-hiến Học-chính bản hạt nhận thực là đỗ Sơ-học rồi.

4· Một tờ của người thí-sinh ký tên và cam đoan tòng sự trong Học-chính năm năm kể từ ngày bổ làm trợ-giáo tập-sự, bằng không thì phải: 1· nộp lại nhà-nước các số học-bổng đã được lĩnh ở trường; 2· nếu vì có giấy cam-đoan này mà được miễn đi lính thì lại phải đi lính

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Triền sông Hồng-hà

	15 Août hồi 6 giờ	16 giờ	16 Août hồi 6 giờ
Lao kay	79.00	»	80 00
Yên-báy	30.12	»	30 37
Việt-trì.	13.60	»	13.51
Hanoi	9 09	»	9.02
Vạn-yên	9.00	»	9.00
Hòa-bình	6 90	»	6.80
Tuyên-quang.	4.45	»	4.75
Phủ-đoan	19 95		19 99
Phủ Yên-bình	1.72	»	2.50

Triền sông Thái-bình

	15 Août hồi 6 giờ	16 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	20.15	20.88
Lâm	3.20	3.20
Phủ lạng-thương	3.56	3.46
Đáp-cầu	3.91	3.86
Phả-lại	3.17	

Số 40

BẠCH-TUYẾT LƯU-NGÂN

(Ngôn-tình tiểu-thuyết)

Truyện một cô nữ-sĩ người nước Anh, học rộng tài cao, khinh thân trọng nghĩa, cảm cái ơn tri-kỷ của người yêu, mà chịu đem da thịt mình ra cho người thích chữ, dẫu máu rơi thịt nát cũng chẳng quản gì đến thân. Cái nghĩa-tâm hiệp-cốt của cô, thật ngàn-cổ mỹ nhân chưa ai bì kịp. Chuyện chép rất ly kỳ, vậy xin dịch ra để cống hiến các bạn độc-giả.

PHẠM-DUY-CẦM dịch-thuật

Bấy giờ luật-sư bên bị lại đứng dậy mà cãi rằng:

— Tôi xin hỏi hai điều này nữa, thế nào là phải thì xin quan trên chỉ phán cho. Điều thứ nhất; xin hỏi những cái vết thích ở trên lưng người thiếu-nữ, có thể gọi là di-chúc được không. Điều thứ hai: Túng sử có thể gọi là di-chúc được, mà di-chúc lại không có ngày tháng thế thì bảo rằng không phải người sắp chết mà lú lẫn thì có bao giờ lại có cái sự như thế không? Và chiếu như trong luật nước Anh, phàm chữ thích ở lưng, không phải là thứ chữ tòa có thể duyệt y được.

Nói buột miệng ra mất rồi, nghĩ lại mới biết mình nói vô lý, bèn vội vàng chữa đi mà rằng:

— Trong bốn người mới hỏi cung có một, sao đã vội định án được. Và liên can trong việc này, còn có hai người thủy-thủ nữa, vậy mà hai người ấy bây giờ đâu? Xét ra người con gái này cùng với tên nguyên đơn kia, đôi bên vốn đã cùng nhau quen biết, thế thì không lẽ bảo rằng không có tây vị nhau được. Tôi dám chắc rằng: nàng thừa lúc Mễ-nhân sắp chết, dùng quyền lực mà bắt hiếp Mễ-nhân phải làm cái di-chúc đó vậy.

Nói đoạn ngồi xuống, thì bọn Phi-đức Tư-đức mấy người lại đứng dậy, bới móc vài ba cái cớ nhỏ mọn ra mà chỉ trích, song nói lắm cũng bằng thừa, chẳng ai thèm để vào tai mà cũng chẳng ai buồn cãi lại.

Khi đó Nhã-các đã đứng dậy toan nói thì quan tòa vẫy tay mà rằng:

— Tiên-sinh không cần phải nói nữa.

Nhã-các lại ngồi xuống. Quan tòa bèn xử đoán như sau này:

« Bản-chức xử án đã nhiều, nhưng chưa thấy có cái án nào lại ly-kỳ như cái án này. Cứ như lời luật-sư bên bị hỏi: cái di-chúc ở trên lưng người con gái, có thể gọi là di-chúc được không? Điều thứ hai thì nói rằng: Lời nói của một người, không đủ tin được. Vậy hãy hỏi rằng di-chúc là gì? Di-chúc chẳng qua là một cái lời dối lại của người chết. đã gọi là cái lời dối lại thì vô luận là làm thế nào, chỉ cầu sao cho đạt được cái ý của mình thế là đủ vậy. Duy trong di-chúc cũng đã có định luật, vì dù không phải là loạn mệnh, thì dầu cho thế nào nữa cũng không có thể bỏ cái lời nói của người ta đi được. Vậy thì nay cái chữ thích ở trên lưng người con gái kia, có quả thực bày tỏ được cái ý của người chết ra không? Cứ như bản chức xét ra, thì cái ý của người chết như thế cũng đã là rõ lắm vậy. Cứ phép thì di-chúc không thể thích vào lưng được thực, song ngộ khi không có giấy, không có bút, thì chẳng lẽ cũng bắt người ta nhịn đi đừng nói hay sao? Cho nên không kể là viết vào giấy hay thích vào da, còn có cái lời di-chúc của người ta thì còn có thể tin được. Điều luật thứ IX, nói về thể lệ lập di-chúc đã có câu rằng: « Phàm di-chúc hễ cứ viết cho có chữ ra là được » Vậy thì chữ thích đấy, không phải là chữ ru? Vì bằng bảo rằng phải dùng mực nữa, thì mực của người chẳng qua là một thứ mực nhân-tạo mà thôi, chứ mực cá mực kia lại là một thứ mực thiên thành vậy. Và chăng cũng không phải rằng bây giờ mới sáng-kiến ra, người nước ta xưa kia cũng từng đã có người dùng mực cá mực vậy. Chí như cái lúc thích chữ này, lại càng không có thể cho là loạn mệnh được, vì thấy trong mình bệnh đã ngặt lắm, không làm cách nào được, mới phải quyền nghi mà dùng đến cách này. Lại đến cái sự lấy của ở tay người khác mà về cho con cho cháu, thì là một cái thường-tình của con người ta, nhân cùng phản bản, ai là chẳng thế; ai lại có chịu chết nhắm mắt đi, để của cho người ăn mà không tiếc. Và lại cứ như lời Tư-đức nói, Mễ-nhân đã tự thú ra rằng sinh-bình vốn là người gian trá, lừa người lấy của, coi đồng tiền to hơn sinh-mệnh của mình, thế thì khi nào lại còn có chịu vứt của đi mà không tiếc, mà bảo rằng không biết đòi lại cho cháu? Xem thế thì cái di chúc này không có điều chi là điều trái với luật pháp cả. Còn như hỏi rằng lời nói của Tư-đức có thể tin được hay không? Thì điều đó lại phải xét xem nguyên-ủy thế nào, chứng cớ làm sao, mới có thể đoán định được. Nay hãy xét lời Huân-tước phu-nhân nói, khi Tư-đức ở dưới tàu, thì trên lưng tịnh không có dấu vết gì cả. Lại chứng thực với lời cung của vợ Thang-mạch-tư nói. khi thấy Tư-đức ở trên đảo, thì bấy giờ những vết thương ở trên lưng hiện hãy còn sưng, thực là những vết mới thích cả. Xét ra những vết thích ấy không phải tự tay mình thích lấy được, mà cũng không phải một đứa bé con mấy tuổi có thể làm được, vậy thì việc đó xét thế cũng đủ rõ lắm rồi. Huống hồ vợ Thang-mạch-tư lại còn trông thấy trên đảo có một cái tử-thi đàn-ông, nói quyết là tử-thi của Mễ nhân, song tòa đây cũng không tin, đương đường bắt đem ảnh ra nhận diện xem, thì nhận diện cũng đúng cả. Và vợ Thang-mạch-tư lại còn trông thấy ở bãi bể có một cái mũ thủy-thủ và nhặt được một cái vỏ sò, nói rằng nhặt được ở trong cái lều trên đảo, thì cái vỏ sò đó chính là một cái tang-vật chứng thực rằng hai tên thủy-thủ kia đã vì uống rượu quá say mà đến nỗi táng mệnh vậy. Hợp các lời cung chứng cùng với bản án văn này, nhất nhất đều phù hợp nhau cả, chứng cớ xác thực không còn có điều chi đáng ngờ.

Duy giả chỉ còn thiếu có cái chứng của người con trai Huân-tước phu-nhân là tòa đây chưa hỏi mà thôi, song vì còn ít tuổi quá, không hợp luật cho nên tòa không hỏi. Hiện nay chứng cớ xét hỏi như thế cũng đã là đủ rồi, song dẫn rằng sự quan trọng đại, và lại còn vướng có cái di-chúc trước kia, kính dĩ duyệt y rồi, cho nên tòa còn phải xét đi xét lại, không dám khinh hạ đoán-từ. Nay xét hỏi chứng tá đã đến hai lần, rõ-ràng là sự thực cả, không còn có điều chi là điều gian dối. Xét như lời Tư-đức nói và lời của tên nguyên đơn cung khai, trước sau như một, không có thay đổi câu nào, mà hỏi cung mấy lần, cũng đều giống nhau cả, lời ngay lẽ thẳng, nói năng bạo dạn, chứ không có ấp úng câu nào. Người mà gian thì không khi nào lại có ung dung được như thế. Còn như bên bị-cáo mà ngờ rằng Tư-đức cùng với Thấu-tư, hai người đã cùng nhau đính-ước, thì cứ như nguyên-đơn nói, khi lập cái di-chúc này, thực chưa từng có nghĩ đến chuyện đó. Bên bị thì lại nói rằng dẫu chưa có hôn ước nữa, nhưng cũng đã có cảm-tình với nhau rồi, ngặt vì cái cảm-tình của trai gái, thì quan tòa cũng không thể nào mà khuy kiến cho hết được. Và trên chỗ công đường này, túng sử có ông luật-sư nào giỏi luật, hay ông quan tòa nào thông minh cho lắm nữa, cũng không có thể soi thấu được hết cái ẩn-tình của trai gái, mà biết được cái tơ tình kia dài ngắn nhường bao...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự nhiên in ra đây, chư không như có mấy thứ rượu vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Dã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư về bản này.

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng tới châu phê rằng:

Chiếu nay đại dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã tặng ngự dược quá rất hạp, dâng nên ưu thưởng, trước lạc phê thị gửi cho qui dược phòng chế-ông để tỏ thành-giả.

Khâm thử.

以嘉獎補神丸五月初七日 欽此

Tờ cam-đoan này lại phải đính theo một tờ khai của người cha hay là người thay quyền cha cho phép người thi-sinh kỳ tới cam đoan ấy và chính người cha cũng phải cam-đoan rằng nếu con mình tự ý bỏ trường hay là phải đuổi hay là làm trọ-giáo chưa đầy năm năm mà đã tự chức thì sẽ phải hoàn lại nhà nước số tiền học bổng của con

Đường xe-lửa Vân-nam. — Công-ty xe lửa Vân-nam bá cáo rằng đường Amitchéou lên Vân-nam-phủ nay đã đi lại được rồi, nhưng đến kilomètre 240 phải thay sang toa khác.

Vậy ai đóng đồ hành-lý ở phía Hải-phòng gửi lên quá ga Siao-long-T,an thì mỗi kiện không được quá 40 cân.

Còn những hàng-hóa gửi chậm (P. V.) thì sở xe-lửa vẫn không nhận gửi đi quá ga Siao-long-T,an.

CẢN-CÁO

Kể từ ngày mùng 4 tháng 7 ta tức là 1 août 1924 trở đi bàu-biện giọo dân ngoài của hiệu Damoye ở đầu ngõ tràm Avenue Henri d'Orléans tê nhà 53 bis, tạ Hà-nội. Vậy xin cảo ngài cả gần thư từ hay có tuốc trái ban thời nhớ phố ấy cho.

Kính trình,
FONDERIE TONKINOISE
HOÀNG-XUÂN-LÃN
N° 39, Rue des Eventails, Hanoi

Hội chợ Hanoi
Lần thứ sáu

Sẽ bắt đầu mở từ 30 Novembre đến 14 Décembre 1924.

XIN CÁC QUÍ KHÁCH NẾM THỬ MÀ XEM!

Các thứ thuốc lá hiệu Con Gà, chưa cuốn ra điếu rồi, hàng mới chế (Fabrication nouvelle) của Đông dương Yên-Thảo Công Ty toàn bằng thuốc ngoại-quốc hảo hạng, theo cách vệ-sinh. Vừa nhẹ vừa thơm, không rào cổ, không nhức đầu. Thế mới biết thuốc.

Di trường. Trưởng Công-xã, phủ Lý-nhân (Hà-nam) trước ở làng Thượng-vi nay di sang làng Nhân-giả.

Trường Ấc-lộc, huyện Phong-doanh (Nam-định) trước ở làng Hoàng-nê nay di sang làng Hoàng nghi.

Trường Cao-đại, huyện Mỹ lộc, (Nam-định) trước ở làng An-cơ nay di sang làng Cao-đại.

Trường Hai-lang, phủ Nghĩa-hưng (Nam-định) trước ở làng Quan-liên nay di sang làng Đắc-thắng-thượng.

Trường Mỹ-trọng, huyện Mỹ-lộc (Nam-định) trước ở làng **Mỹ-trọng**, nay di sang làng Vi-dương.

Trường Hào-kiệt, huyện Vụ-bản (Nam-định) trước ở làng Đinh-trạch nay di sang làng Cao-phương.

Trường Thạch-đu, phủ Yên-lãng (Phúc-yên) trước ở làng Đông-cao nay di sang làng Văn-quan.

Trường Xuân-lai, phủ Đa-phúc (Phúc-yên) trước ở làng Thu-thủy nay di sang làng Xuân-dương.

Trường Yên-tang, phủ Đa-phúc (Phúc-yên) trước ở làng Cốc-lương nay di sang làng Ngô-đao.

Trường Đan-tạc, phủ Đa-phúc (Phúc-yên) trước ở làng Lai-cách nay di sang làng Đại-tạo.

Trường Tuân-lễ, huyện Đông anh (Phúc-yên) trước ở làng Trung-cai nay di sang làng Chiêm-trạc.

Trường Xuân-chanh, huyện Đông-anh (Phúc-yên) trước ở làng Mạch-trang nay di sang làng Xuân-canh.

Trường Yên-lãnh, huyện Thanh ba (Phú-thọ) trước ở ông Chiêu-ung nay di sang làng Đông-thương.

Trường Nhân-chiêu, huyện Yên-lạc (Vĩnh-yên) trước ở làng Nhất chiêu nay di sang làng Đại-từ.

Trường hiên-kê, huyện Bình-xuyên (Vĩnh-yên) trước ở làng Bắc-kê nay di sang làng Quang-khai.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương-hạng tốt nghiệp đặng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said Al-cập Đoá.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, 23, GIÁY nói số 236

2018

VIỆC BẮC-KỲ

NAM-ĐỊNH

Cái hại vỡ đê Đông-mỹ. Bốn xã Xa-trung, Đông mỹ, Phú liêu, Cổ-bản thuộc huyện Vụ bản ở ngoài công-đê. Bốn xã này có đắp một con đê duyên giang từ Xa-trung xuống Cổ-bản, để giữ đồng-điền cày cấy. Bốn xã Xa-trung, Thi liệu, Cổ-bản thì đê kiên-cố. Duy có xã Đông mỹ phần đê xung-yếu. Mấy năm trước thường vỡ. Năm ngoái cũng vỡ đến hôm 26 tháng sáu năm nay, hồi 8 giờ tối lại vỡ ở làng Đông-mỹ. Thành ra mấy xã này mỗi năm bị lụt lấy một lần. Nhiều nơi kể hàng đôi ba mươi năm mới vỡ đê một lần mà xem cái cảnh dân-tình còn khổ sở. Mong rằng quan trên sẽ lưu tâm đến khiến cho đê làng Đông-mỹ được vững vàng từ đây khỏi có nạn lụt nữa thì dân mấy xã được đội ơn lắm.

PHÚC-AN

Cướp. — Đêm mồng 9 tháng 7 ta vừa rồi, có một bọn ăn cướp mang súng đạo vào nhà lý Từ làng Văn-lôi. Tác chúng vào thì vợ chồng sự chủ chạy thoát được ra kêu lên, thì tổng lý tuần phiên đổ lại cứu, bọn cướp phải chạy ra. Dân làng đánh đuổi lợn qua thì lũ cướp phải bỏ lại ba con trâu và các đồ vật, nhưng khi thảo thân thì chúng lấy súng đạo kháng cự lại, dân phải nằm người làng bị thương, phải một người bị thương nặng, còn bốn người tuần bị thương xoàng thôi, sau dân làng cố đánh đuổi đến tận làng Thanh-tước, thì lũ cướp bỏ lại một cái thang dài bốn thước hai tấc tây, và một cái mõ sắt, sau giới đồ mưu tối sẩm lại, thì không tìm theo đánh được nữa. Rồi quan phủ về khám, thì sự chủ khai mất sáu trăm đồng bạc và ít quần áo, và có nhận được tiếng một tên ăn cướp. Việc ấy quan trên còn đương tra xét, có lẽ cũng ra được manh mối.

Nguyễn Hiếu lại cáo

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Việc phúc đáng khen. — Cái nạn thủy-tai ở Bắc-kỳ ta vừa rồi, kể gần mất trông thấy cảnh tượng khốn khổ ai cũng phải xót thương. người xa nghe tin trong báo cũng phải ngậm ngùi cho ngót hai mươi vạn dân đương lênh đênh trên làn nước mông mênh, thức ăn không có, chốn nằm thì không, tính cảnh ấy ai là người ngồi yên không đoái hoài đến những kẻ sa cơ.

Tiếng ai-oán thấu đến tai các ông người Bắc-kỳ vào tòng sự ở đây, nên có mấy ông làm việc ở nhà máy xe-hỏa cả xin phép quan chánh sở ấy lập sổ quyên các bạn người Bắc, kể T ung, kể nhiều người ít gọi là tỏ chút tình đùm bọc cùng người đồng-bang đang phải cơn hoạn nạn.

Ở đây phần nhiều là dân Bắc kỳ vào làm ăn buôn bán đã các giới, nào cả nhà đại-phú-thương, các hàng tòng sự các sở công tư cũng nhiều, chắc rằng các ngài không ai nỡ làm ngơ với mấy chục vạn đồng-bào mông mênh trên bể khổ.

T. K. H. lại cáo.

Một điều mong ước sắp đến ngày kết quả. — Thành-phố Vinh là một tỉnh to ở nhì xứ Trung-kỳ, dân cư đông đúc, buôn bán phồn-thịnh, đèn đẹp sáng choang, thành-phố phong-quang, không kém gì, cứ-có khắc nhau, nỗi nước ăn nước rửa thực là khám khổ; về mùa mưa mùa rét thì còn dễ tìm nước ăn được rửa hội nước, về mùa nắng thì khó lòng mà vét rồi gánh nước ăn, lại còn một nỗi ngờ phải khi hỏa-hoạn thì thật là cái ju khoanh tay đứng nhìn vì không vét đâu ra nước.

Nhà nước đã từ tìm được hai năm nay về việc đặt máy nước, nay đã gần thành công, đào hai cái giếng thực sâu, nước ngon đủ truyền nước đi quanh thành phố, các ống truyền nước, sở công-chính đang sắp sửa việc đặt ống, chắc chẳng bao lâu nữa dân-tình ta sẽ được hưởng cái sướng sẵn hột nước mà ăn rửa.

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis Phố Hới, Hanoi
Mát nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiện tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có đáng xin mời chiếu cố.

Kính-bẩm
Mao-seng kính cáo.

Một vế câu-đối kính tặng 100 $

Làm một câu đối để mừng chung tất cả các Ngài đã mông ân vũ-lộ. Hiện có « Tập Kiều » được một vế rằng

« Rằng nay thánh-trạch đổi-« đào, tưởi ra đã khắp;
« . . . . . »
« . . . . . »

Còn một vế nữa, nếu Ngài nào theo đúng qui thức (1) mà đối giúp cho được thật hay thì cử gởi đến ông Nguyễn đỗ-Mục, biên-tập báo Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi, sẽ xin kính tặng thủ-kim một trăm bạc (100 $).

(1) Qui-thức thế nào, đã nói rõ ở đầu bộ tiểu-thuyết « TỤC TÁI-SINH-DUYÊN » của ông Nguyễn-đỗ-Mục đích-thuật.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
NAM-BẢO
16, Rue de la Soie, 16
HANOI

Bán đồ vàng đồ bạc; các thứ một đa thức đa giá, kính gọng đồi mồi, đồng hồ quả quít, đồ đan bà, giầy cườm, giầy kim-tuyến, giầy nhung, v. v.

Vàng dùng tuổi và bạc nén.

Thợ khéo kỹ công và giá thực.

*ĐÃ NGON LẠI BỔ

Rượu QUINQUINA COCA là một thứ rượu rất bổ, pha lẫn với thứ rượu nhỏ Grenache.

Rượu này của ông L. BLANC là người nối nghiệp J. BLANC, quan bảo-chế nhất hạng chế ra. Đã ngon lại bổ giá tiền cũng lại rẻ, chỉ có 2$40 một chai lít.

Mỗi ngày ta chỉ dùng uống trước khi ăn cơm một cốc con thì thực là tốt.

Sản tại hiệu Bảo-chế J. BLANC
31, phố Tràng-tiền Hanoi.

Ngài nào cần dùng mua xe đạp, xe máy và đồ phụ lòng thay đổi rất tốt, rất hạ, thì nên gửi ngay thư về lấy lời giá hàng ở hiệu:

TIẾT - HIẾU - TRUNG
dit TRÚC-THÀNH
Fournitures générales pour Cycles & Motos
N° 35. Place Neyret. Hanoi

SẮP-NHIÊN-ĐÀI

Bản hội đang sửa soạn một tích hát để nay mai sẽ diễn lấy tiền quyên vào trường Thể-dục.

Tối thứ bảy 16 Août 1924
PHẬN RỦI DUYÊN MAY
Khôn hay những chuyện thành lình,
Lam cho bèn nghĩa bèn tình dở dang.
Nào ai chỉ lối đưa đường,
Rủi may là sự thế thường tự nhiên.

Tối chủ-nhật 17 Août 1924
MA ĐẬU THÂN GIAO
Tại mình sao trách hóa-công,
Rằng quen nhăng thói mà hồng đành ghen.
Giết người thế cũng nên khen,
Miễn cho tình-nghĩa anh em vẹn toàn.

Tối thứ hai 18 Août 1924
Diễn hai tích:
Tích thứ nhất:
BÁN MÌNH GẶP TIÊN
Tích thứ hai:
ÔNG HOÀNG ĐỂ VỢ

Tối thứ ba 19 Août 1924
KIM-NHAM
Trách ai tham phú phụ bần,
Nào hay tơ chỉ để phần duyên em.
Tích chèo có nhiều giọng hát hay.

Thưởng chè thơm

Xin mời quí-khách chiếu-cố sơi chè **SINH-THÁI**; trong những gói chè SINH-THÁI phần nhiều là có phiếu thưởng cho nhất thơm ngon.

Những đã được thưởng là thường gói chè có giá trị, chứ không giảm thưởng lật vật 1 2 10

Xin quá bộ đến hiệu.

SINH-THÁI
31, Giáp Phố hàng Ngang, 31
HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ông Montès nhượng hiệu Bào-chế của ông cho ông Domart, bào-chế sinh-viên hạng nhất sẽ cao đẳng học đường Paris đã một năm nay. Ông Domart tự trông coi lấy việc chế thuốc, và thuốc chế bao giờ cũng rất cẩn-thận, nhờ về thế mà hiệu bào-chế ấy rất có tiếng.

Thuốc gửi đi xa cũng rất chóng, ai muốn hỏi giá, hay hỏi điều gì cũng trả lời ngay.

No 119

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tiền-lâm nói:

— Chỉ vì *Hoa-văn phương* có lòng tranh-hôn mà lập mưu sẵm bại người em rể tôi là *Phùng-húc* phải đi đày ra huyện *Đào-nguyên*. Sau bắt-đắc dĩ tôi đem con *Thúy-tú* mà gả thay vào, ai ngờ con *Thúy-tú* lại giết chết *Hoa văn phương*. Bởi vậy tôi kinh sợ, bỏ nhà trốn đi, chẳng may lại gặp bọn ác-tặng đem giam tôi xuống cái hầm này.

Lâm chương nói:

— Từ khi tôi từ giã nhà xá-sanh, tiến Kinh thì gặp, bị lừa giao-thần là *Hoa-vinh-ngọc* làm chủ-khảo, cẩm không cho người họ *Lâm* được vào thi. Tôi nghĩ mà căm-tức, mới đâm đầu xuống sông tự tử. Lại gặp *Từ quốc-công* cứu vớt đem về, nuôi ngồi dạy học. Ngày 15 tháng 8 năm nay thánh-thượng vi-hành tới nơi mà tôi không biết. Ngày hôm sau, người gắng cho triện tôi vào bệ kiến, rồi khảm-tứ tiến-sĩ cập-đệ, lại sai đi kinh-lược trong 7 tỉnh. Hiện nay tôi đang ở phủ *Hoài-an* thì có nhân-dân hạt *Hải-châu* đến cáo-giạc về sự gian-dâm của *Thày-nguyệt* hòa-thượng. Bởi vậy tôi mới tư-hành tới đây, định đò xem thế nào. Bọn ác-tăng thấy tôi đò được sự bí-mật của chúng thì chúng bàn nhau định giết chết tôi. Tôi kêu van mãi, xin cho được toàn thi-thể, chúng mới dòng dây mà bỏ tôi xuống chốn này vậy. Còn *Thang-bưu* bây giờ không biết ở đâu!

Tiền-lâm nói:

— Thế ra *Thang* đại-huynh cũng có theo người đến đây à!

Lâm-chương nói:

— Có đến sau, nhưng không biết đã đến chưa.

Tiền-lâm nói:

— Đã có *Thang* đại-huynh ở ngoài thì tất thế nào cũng phải cứu cho người ra được. Nhưng còn em rể tôi là *Phùng-húc* bây giờ đày ra huyện *Đào-nguyên*, chẳng biết tình-trạng thế nào?

Lâm chương nói:

— *Phùng húc* nay ở phủ *Hoài an*, lấy con gái *Điêu hạ-phong* là nàng *Huệ-lan*. Vì nàng *Huệ-lan* lấy bùa bỏ chết *Thẩm-ngọc phương*, cho nên quan huyện *Sơn-dương* khép cả hai vợ chồng cùng bị tử-tội. Đến khi đem ra pháp-trường trảm-quyết thì may lại gặp tôi cứu, nay tôi còn đợi bắt *Thẩm-đình phương*, sẽ gỡ cho *Phùng-húc* được khỏi tội

Tiền-lâm khóc mà nói rằng:

— Trời ơi! Thế ra từ bấy đến nay, em rể tôi chịu bao nhiêu những nỗi đoạn-trường!

Lại nói chuyện *Tang-lưu* qua đêm hôm ấy, đến mờ sáng hôm sau đi ra ngoài vườn, bỗng thấy tiếng mấy gã tăng-nhân đang thì-thào bàn chuyện với nhau. *Thang bưu* vội-vàng dừng nấp một chỗ để lắng tai nghe trộm.

Một gã tăng-nhân bèn rằng:

— Sư-huynh ơi! Lão viên-ngoại đến đây hôm qua, không biết vì tội gì mà lại bị sư-phụ ta giết chết?

Người kia đáp lại rằng:

— Lão viên-ngoại ấy là tự hắn dẫn thân đến mà cầu lấy cái chết, chứ không nên oán trách sư phụ ta. Bởi vì hôm qua hắn dám vào nơi tĩnh thất, dò-la sự bí-mật của sư-phụ cho nên sư-phụ ta phải iết, Sau hắn kêu van mãi, xin được toàn thi-thể, sư-phụ ta mới truyền đem bỏ xuống dưới hầm. Còn hai mụ đàn bà kia thì hiện đã giam vào một chỗ.

Thang bưu nghe nói, giật mình kinh sợ, mà nghĩ thầm rằng: nếu vậy thì *Lâm* đại-nhân mắc nạn to rồi. Nếu ta không mau mau trở ra mà tìm phương cứu-cấp thì còn đợi đến bao giờ!

Bấy giờ trời vừa sáng rõ, *Thang-bưu* tức khắc đi ra cửa chùa, rồi hỏi thăm đường thẳng tới *Hải-châu* nha-môn. Khi vào tới nơi, *Thang-bưu* đánh một hồi trống. Bọn nha-dịch chạy ra mắng rằng:

— Anh chàng này ở đâu mà mới mờ-mờ sáng đã dám đến đây đánh trống.

Thang bưu quát to lên mà rằng:

— Các ngươi chớ nói càn! Hiện nay quan kinh-lược mắc nạn tại chùa *Hộ-quốc-tự* các ngươi nên mau mau gọi bản-quan ra đây để đem quân đi cứu, nhược bằng chậm-trễ thì tính-mệnh khôn toàn.

Bọn nha-dịch nghe nói, giật mình kinh sợ, đều quì lại-liệt ở dưới đất, cả lạy dập đầu mà kêu rằng:

— Trăm lạy đại-nhân! chúng tôi khó được biết đại nhân tôn-giá tới đây thật là cam-chịu tử-tội.

Thang-bưu lại quát to lên mà mắng rằng:

— Sao các ngươi không mau mau vào báo cho bản-quan biết.

Bấy giờ bọn nha dịch hoảng-hốt chạy vào báo quan. Quan tri-châu nghe báo, tức khắc chạy ra nghênh tiếp.

Thang-bưu bảo rằng:

— Nay quan kinh-lược đang mắc nạn tại chùa *Hộ-quốc-tự*, nhà-ngươi phải mau mau đem quân đến để cứu viện.

Quan tri-châu vâng dạ, v i-vàng truyền gọi chức thủ-dịch đem quân đi ngay. Các quan văn võ trong thành nghe tin, cũng đều đến nghênh tiếp.

Thang-bưu nói:

— Các quan phải phái nhiều quân sĩ đến để vây kín xung quanh chùa, chớ để cho một đứa ác-tăng nào lẩn thoát được.

Các quan văn võ đều vâng lệnh. *Thang-bưu* lên ngựa, tay cầm đại-đao, đi thẳng về lối *Hộ quốc-tự*. Chức du-kích đem một nghìn quân theo sau. Khi đến chùa *Hộ-quốc-tự*, quân-sĩ bỏ vây bốn mặt. *Thang-bưu* xuống ngựa vào trước, các quan theo sau, trông thấy người nào, liền bắt trói người ấy.

Thang-bưu hỏi rằng:

— *Thầy nguyệt* hòa-thượng đâu?

Các tăng nhân đều nói:

— Hiện sư-phụ chúng tôi còn đang ở trong tĩnh-thất, đêm qua cùng nằm với hai vị phu-nhân.

Thang bưu nổi giận, đi thẳng đến nơi tĩnh-thất, trông thấy cửa khóa, liền cầm dao chặt khóa mà đẩy cửa vào. Bấy giờ *Thầy nguyệt* hòa-thượng đang cùng hai đứa kỹ-nữ kia ngủ say, nghe tiếng cửa mở, giật mình tỉnh dậy, trông thấy *Thang-bưu* đi đến trước mặt, tay cầm đại-đao, giơ lên toan chém.

Thầy-nguyệt hòa-thượng kêu to một tiếng, đang nằm trên giường, ngã lăn xuống đất. *Thang-bưu* đã cho một cái, rồi truyền quân-sĩ trói lại. Quân-sĩ xục tìm khắp nơi, lôi ra được 8,9 người dân-bà, mà vẫn không thấy *Lâm-chương* đâu cả?

Thang-bưu nóng lòng sốt ruột mà nghĩ thầm rằng: Quái lạ! Sao ta không tìm thấy *Lâm* đại-nhân! *Thang-bưu* có ý nghi-hoặc, mới hỏi *Thầy-nguyệt* hòa-thượng rằng:

— Ngày hôm qua có một cụ viên-ngoại đi vào chùa này, bây giờ ở đâu, nên mau mau thú thực, nếu không thì nhà-ngươi khó lòng mà an-toàn được!

Thầy-nguyệt hòa thượng nghĩ mình tội-ác đã đầy, nếu không thú thực, cũng không thể nào mà thoát khỏi. *Thầy-nguyệt* hòa-thượng mới vội-vàng đáp rằng:

— Tại phía sau vườn có một cái hầm. Chúng tôi đã giam cụ viên-ngoại ở dưới hầm rồi!

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



Thuốc cao Foster

Một thứ thuốc thần-diệu trị các bệnh ngoài da và bệnh hạ trĩ

Người ta không có thể dùng thuốc gì công hiệu bằng thuốc cao Foster để trị các bệnh ngoài da. Bệnh lâu ngày, nặng nề và lan rộng đến đâu trị bằng thuốc ấy cũng khỏi. Trong thuốc có những chất trừ độc, làm cho đỡ đau, và làm cho lên da thành non. Trong những khi lở nẻ, hắc lào, đầu đinh v. v. dùng thuốc ấy rất là công hiệu. Thuốc ấy làm cho đỡ ngứa ngay lập tức

Nhưng thuốc ấy sở dĩ được tiếng khắp thế giới, nhất là vì thuốc ấy trị bệnh hạ trĩ hoặc ở trong hoặc ở ngoài, hoặc khô hoặc có máu rất là công-hiệu. Dùng thuốc ấy làm cho mất đau ngay, và nếu dùng lâu thì trừ hẳn được bệnh, khiến cho không phải mổ cắt nữa. Những người còi cọc, đi xe đạp, thì anh nào cũng nên có một hộp thuốc ấy thì rất là có ích-lợi. Các thứ thuốc Foster, số 25, Rue Saint Ferdinand, Paris-17.

Hàng bào-chế nào cũng có bán thuốc

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Có bán thứ thuốc :

ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE

Thuốc này có trị cả những bệnh : đau dạ dầy, đi tả, đau ruột, ỉa chảy đa.

CÁCH DÙNG: *Cứ trong 24 giờ uống một lần ; mỗi lần uống ba hoặc bốn thìa lớn pha với một lít nước lã ; trẻ con thì uống ba hoặc bốn thìa cà-phê.*

Giá bán : 0$60 một lọ



CỨ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC HƯƠU
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm,
thì **CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN**
và ngăn ngừa các chứng bệnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sinh ra
Thuốc hươu này trị các chứng bệnh :
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU,
NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT,
KHÔNG THƯ THỚI

DAN TÀI Nhà ông Lương-y DEHAUT, 10, Passage St-Pierre Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc

Hỡi các ông mắc phải bệnh tinh (lậu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Bắp-cầu, là một nhà chuyên trị, bán thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gởi lại. Cả cước đệ hơn một đồng một lọ.

2082

TONG-YUNE-TAI VING-KY

49, Phố hàng Ngang, Hanoi



Kính mới sang và bán hạ giá

Bản-hiệu mới tiếp được hóa Pháp và hóa Mỹ gởi sang các thứ kính nhiều độ, rẻ-sinh và bán nhất hạ nói với bè vài thứ như sau này :

Kính gọng vàng 12 karats các mũi, (kiểu lớn) mỗi đôi ..... 8$60
Kính gọng vàng 12 karats các mũi, (kiểu nhỏ) mỗi đôi 6,00
Kính gọng bạo vàng các mũi, mỗi đôi. 1,80
Kính gọng đồi mồi các mũi và cho mẫu, mỗi đôi. 7,80

Xin mời các nghị đến chiếu cố cho chúng tôi xin lấy làm cám ơn lắm lắm.

2105

Ai ai cũng có thể trở nên triệu phú được

Mua các trái đơn rút số, trả tiền mỗi phần là 15 quan, 20 quan, và hoặc 30 quan, còn thì đóng làm 14 hoặc 23 tháng, thì ai cũng có cơ trở nên triệu phú.

Crédit national 1920 lãi 5 % có lô 1.000.000
Foncière 1909 và Panama lãi 3 % có lô. .. 500.000
Ville de Paris 1912 và Panama lãi 3 % có lô. 500 000

Nộp tiền lần đầu liền được quyền sở hữu cái trái đơn, như thế mình đã nộp cả số tiền vậy, và nếu trái-đơn trúng số thì được thu cả tiền.

Cái bằng các trái đơn trúng số gởi đến tận nơi không mất tiền.

Các trái đơn bán theo bản luật riêng ngày 12 Mars 1907, là một bản-luật bảo lãnh cho các nhà mua trái-phiếu.

Muốn hỏi điều gì viết giấy đến viện tổng đại-biểu của nhà ngân-hàng **Banque de change et de crédit à Marseille** *tại số 30, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi.*

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ giới nồng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giúp.

Mắc bệnh giúp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh giúp, chỉ có một thứ thuốc, là :

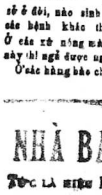
Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ VÀ NHỮNG BỆNH ĐAU THẦN-KINH CỦA ĐÀN BÀ

Cái sức khỏe của đờn bà con gái rất nhất ở đời ở bộ thần kinh. Nếu để mắc phải bệnh không ngủ, bệnh đặt mình, bệnh hay uống, bệnh đau lưng, bệnh tương-gân, bệnh lâu ngực, bệnh buồn rầu, bệnh khó thở, bệnh đau đớn, bệnh bóc rức, các bệnh đó thường chuyển sang bệnh đau dạ dầy, như thế thì nên dùng thứ thuốc *Neurinase*. Thuốc này sẽ chữa khỏi bệnh đau thần kinh mà bệnh ấy làm cho người khỏe sẽ ở đời, nào sinh ra bệnh thương gân và các bệnh khác thuộc về thần-kinh nữa. Ở các xứ nóng mà uống thuốc *Neurinase* này thì ngủ được ngon giấc.



Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.

2050

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy-yếu, thân-thể mỏi-mệt, gầy-còm, hay vì kém huyết sinh ra rác phổi làm cho hay ho vặt uống thuốc này rất đã, vì có mùi thơm không có lợm họng gì !



Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết MÁU BỒ

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở mới, bản-quán gửi đến chỗ mới, tin gửi cho bản quán 1 giấy quảng báo, chữa lại cho mới thì, trả bằng tem cũng được để chi tiết giấy quản khác.

Hễ ai không cứ tiền theo thì cứ để người nhận sau cũng hoặc phải trả bằng hết.

THUẬN-THÀNH

BOTTIER — CHAPELIER

HANOI — 7, [illegible] — HANOI

Bản-hiệu mới in xong Catalogue 1924, nhiều kiểu đẹp, xin mời các Quí-khách chiếu-cố.

Chủ-hiệu : NGUYỄN-TIẾN-HÀM kính-mời

2090

Mới đến các mẫu mũ đội mùa rét

MÙA 1924-25

Có hơn **50** kiểu mũ mới khá nhau, thật đẹp và thật tốt, các ngài nên lại xem ngay mà chọn, vì là một dịp ít có, chớ nên để chậm mà hết mất.

CHAPEAUX DE FEUTRE | POILS. LAINES. VELOURS.
CASQUETTES FANTAISIES POUR TOUS SPORTS
CASQUETTES CHAUFFEURS
BÉRETS MATELOTS ET ENFANTS.
PARAPLUIES POUR HOMMES.

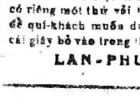
HAI-CHINH

FABRIQUE DE CASQUES INSOLAIRE EN LIÈGE

74-76, Rue du Pont en-Bois, 74-76

HANOI

2042



NÊN LẠI HIỆU QUEN !

Hiệu chúng tôi làm khiến xây đã lâu năm vẫn được nhiều quí-khách tin dùng nên phải một ngày một gắng sức làm cho được vừa ý quí-khách.

Khăn bàn-ủi gửi làm bằng lụa và nhiều thứ vải ; vải lót trong khăn đã có riêng một thứ vải tốt hơn các thứ vải sơn. Vậy bản-hiệu có nhời kính cáo để quí-khách muốn dùng xin quá bộ lại xem, hoặc đe đến cho đóng bằng cái giấy bỏ vào trong thư rồi cho bản-hiệu. Hàng xin gửi Hanh-hoa giao-ngân.

LAN-PHƯƠNG — *N° 79, Rue de la Soie, Hanoi* — 2110

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酷裲

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*
Ông **L. BLANC** *(người nổi-nghiệp)*
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
GIÁ BÁN **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每晚食畜哪每次啦沒喊醴喫精

Bán tại : Hiệu Bào-chế **J. BLANC**
31, phố Trang-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái pháp chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận một thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng một thứ thuốc rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc có nhẹ làm

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh giúp, bệnh sốt rét rung v v

Uống một cốc nhỏ (Liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một lítre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị thuốc bảo không có pha chế nhiều mọc - mỗi hoàn 0,50 uống từ 2 đến 5 hoàn trong 24 giờ

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN CỐT

● THUỐC PHÁP Trữ tại : 5, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS ● 9 PHÁP QUỐC LẮM

Cũng có bán tại : Hiệu M. CHASSAGNE, Pharmacien, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, và các hiệu bào-chế khác.

SÀ-PHÒNG BÁ

DẦU THƠM XOA TÓC,
NƯỚC HOA THƠM
SÁP MỘ

Pachod frères & Cie Lyon

2050

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé, cứ giá 20 quan, cứu thì đóng làm 12 tháng mỗi tháng là 2 quan. Nộp tiền đầu tiên được ngay vé về, rồi mình có quyền sở-hữu cái vé lấy được cả tiền. Mình chỉ chịu chi đóng đủ mười hai tháng không nghỉ đến, mà đã được dự các cuộc rút số lấy được cả cuộc ở nhiều một số vé rất dễ dàng và mau lắm.

Vé phiếu National mới năm 1920 đã được rút số tại Paris, tại Marseille, tại Londres, tại Amsterdam, tại Genève, tại Madrid và tại Barcelone.

Mỗi lần rút số có :

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500 000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100 000 quan
6 lô	50 000 quan

Tiền rút số trúng kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như thế rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 12 Mars 1907, các nhà mua vé được đủ điều chắc chắn

Với **10** quan, sẽ được

100.000 quan

Muốn như vậy, nên mua một phiếu

CRÉDIT FONCIER 1912

Lúc mua phiếu phải nộp 10 quan, sau mỗi tháng đóng 30 quan.

Nộp tiền lần đầu liền được quyền sở-hữu cái vé, và hễ vé trúng số được thu cả tiền.

Mỗi tháng cứ ngày 22 thì rút số — Nghĩa là mỗi năm 12 lần rút số

Nộp tiền liền được ngay cái vé về, và được dự tất cả các ngày rút số cho đến khi vé trúng số mới thôi. Các vé *Crédit Foncier de France* được 3 % lợi-tức.

MỖI LẦN RÚT SỐ, CÓ :

1 lô.	100.000 quan	12 lô	1.000 quan
1 lô.	10.000 quan	100 lô	500 quan

Gửi đánh-hiệu và số tiền nộp kỳ thứ nhất là 10 quan

đến **Comptoir Colonial de Crédit à Marseille**, 125, Boulevard Périer.